

CỤM TRƯỜNG THPT SÓC SƠN - MÊ LINH
ĐIỂM COI KIỂM TRA KHẢO SÁT LỚP 12 THPT
NĂM HỌC 2023-2024
Số 01 : THPT Đa Phúc

BẢNG GHI TÊN DỰ THI

TT	SBD	Họ đệm	Tên	Ngày tháng năm sinh	Lớp	Trường (Trung tâm)	Số hiệu phòng thi môn					Ký xác nhận
							Văn	Toán	KHT N	NN	KHX H	
1	90009	Nguyễn Huy	Anh	03/06/2006	12A2	THPT Đa Phúc	1	1	1	1		
2	90010	Nguyễn Mai	Anh	29/01/2006	12A2	THPT Đa Phúc	1	1	1	1		
3	90011	Nguyễn Thị Trung	Anh	20/01/2006	12A2	THPT Đa Phúc	1	1	1	1		
4	90024	Lê Ngọc	Ánh	12/01/2006	12A2	THPT Đa Phúc	1	1	1	1		
5	90028	Nguyễn Gia	Bảo	10/11/2006	12A2	THPT Đa Phúc	2	2	2	2		
6	90037	Nguyễn Hải	Đặng	25/09/2006	12A2	THPT Đa Phúc	2	2	2	2		
7	90044	Đặng Đình	Đình	07/10/2006	12A2	THPT Đa Phúc	2	2	2	2		
8	90045	Ngô Anh	Đức	14/12/2006	12A2	THPT Đa Phúc	2	2	2	2		
9	90053	Nguyễn Tiến	Dũng	07/05/2006	12A2	THPT Đa Phúc	3	3	3	3		
10	90054	Vũ Việt	Dũng	25/10/2006	12A2	THPT Đa Phúc	3	3	3	3		
11	90060	Đồng Minh	Dương	29/07/2006	12A2	THPT Đa Phúc	3	3	3	3		
12	90061	Trần Tùng	Dương	02/08/2006	12A2	THPT Đa Phúc	3	3	3	3		
13	90070	Lê Đăng Hương	Giang	27/06/2006	12A2	THPT Đa Phúc	3	3	3	3		
14	90087	Phan Thanh	Hiền	25/11/2006	12A2	THPT Đa Phúc	4	4	4	4		
15	90124	Vũ Ngọc	Huyền	16/05/2006	12A2	THPT Đa Phúc	6	6	6	6		
16	90141	Nguyễn Diệu	Linh	19/06/2006	12A2	THPT Đa Phúc	6	6	6	6		
17	90142	Nguyễn Khánh	Linh	25/02/2006	12A2	THPT Đa Phúc	6	6	6	6		
18	90143	Nguyễn Ngọc Phương	Linh	30/03/2006	12A2	THPT Đa Phúc	6	6	6	6		
19	90144	Nguyễn Thị Diệu	Linh	28/06/2006	12A2	THPT Đa Phúc	6	6	6	6		
20	90158	Nguyễn Ngọc	Mai	05/11/2006	12A2	THPT Đa Phúc	7	7	7	7		
21	90160	Đỗ Quang	Mi	07/03/2006	12A2	THPT Đa Phúc	7	7	7	7		
22	90162	Phạm Bình	Minh	07/06/2006	12A2	THPT Đa Phúc	7	7	7	7		
23	90177	Phạm Đức	Nam	09/02/2006	12A2	THPT Đa Phúc	8	8	8	8		
24	90183	Đỗ Thị Bảo	Ngọc	18/06/2006	12A2	THPT Đa Phúc	8	8	8	8		
25	90186	Nguyễn Thị Như	Nguyệt	20/11/2006	12A2	THPT Đa Phúc	8	8	8	8		
26	90211	Tạ Trường	Sơn	03/07/2006	12A2	THPT Đa Phúc	9	9	9	9		
27	90219	Nguyễn Huỳnh	Tấn	22/10/2006	12A2	THPT Đa Phúc	10	10	10	10		
28	90234	Nguyễn Thị Minh	Thư	14/06/2006	12A2	THPT Đa Phúc	10	10	10	10		
29	90243	Đỗ Văn	Tiến	31/10/2006	12A2	THPT Đa Phúc	11	11	11	11		
30	90247	Tạ Thu	Trà	17/07/2006	12A2	THPT Đa Phúc	11	11	11	11		
31	90249	Tạ Thùy	Trâm	26/06/2006	12A2	THPT Đa Phúc	11	11	11	11		
32	90257	Bùi Thế	Trung	15/02/2006	12A2	THPT Đa Phúc	11	11	11	11		
33	90260	Nguyễn Minh	Tú	04/11/2006	12A2	THPT Đa Phúc	11	11	11	11		
34	90266	Huỳnh Minh	Tuấn	30/06/2006	12A2	THPT Đa Phúc	12	12	12	12		
35	90267	Nguyễn Anh	Tuấn	02/11/2006	12A2	THPT Đa Phúc	12	12	12	12		

TT	SBD	Họ đệm	Tên	Ngày tháng năm sinh	Lớp	Trường (Trung tâm)	Số hiệu phòng thi môn					Ký xác nhận
							Văn	Toán	KHT N	NN	KHX H	
36	90268	Nguyễn Mạnh	Tuấn	01/07/2006	12A2	THPT Đa Phúc	12	12	12	12		
37	90273	Hoàng Mạnh	Tùng	02/08/2006	12A2	THPT Đa Phúc	12	12	12	12		
38	90280	Đặng Ái	Vy	14/11/2006	12A2	THPT Đa Phúc	12	12	12	12		
39	90287	Trần Lê Kiều	Anh	24/03/2006	12A2	THPT Đa Phúc	12	12		12	13	
40	90356	Đào Thành	Đạt	02/10/2006	12A2	THPT Đa Phúc	15	15		15	16	
41	90378	Nguyễn Ngân	Giang	17/05/2006	12A2	THPT Đa Phúc	16	16		16	17	
42	90399	Nguyễn Thị	Hạnh	12/03/2006	12A2	THPT Đa Phúc	17	17		17	17	
43	90452	Vũ Bá Quốc	Khánh	02/09/2006	12A2	THPT Đa Phúc	19	19		19	20	
44	90464	Nguyễn Phương	Linh	03/08/2006	12A2	THPT Đa Phúc	20	20		20	20	